

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ  
Số:1234/TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Quảng Trị, ngày 06 tháng 5 năm 2013

### TỜ TRÌNH

#### V/v thông qua Đồ án Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VI, kỳ họp thứ 8

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VI, kỳ họp thứ 6 bổ sung chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật toàn khóa và chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, nhiệm kỳ 2011 - 2016, UBND tỉnh đã xây dựng hoàn thành đồ án Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và thông qua tại Phiên họp toàn thể UBND tỉnh ngày 05/4/2013.

Để có cơ sở phê duyệt, ban hành theo thẩm quyền, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VI, kỳ họp thứ 8 thông qua Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (có báo cáo tóm tắt kèm theo)./. Ông

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường

*Báo cáo tóm tắt “Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”*

Đầu tư xây dựng 19 BCL CTR HVS, 04 nhà máy xử lý CTR sinh hoạt, 01 nhà máy xử lý CTR công nghiệp, 01 khu liên hợp xử lý CTR, 01 lò đốt CTR y tế bệnh viện và 08 lò đốt tập trung CTR nguy hại của 8 huyện, thị (CTR thông thường và CTR nguy hại của thành phố Đông Hà sau năm 2020 sẽ đưa vào khu xử lý tại xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong).

\* Kinh phí thực hiện:

Giai đoạn 2013 - 2020 là 706,1 tỷ đồng; sau năm 2020 là 910,6 tỷ đồng.

*Quảng Trị, ngày 06 tháng 5 năm 2013*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH** ✓



**Nguyễn Đức Cường**

## MỞ ĐẦU

### 1. Sự cần thiết phải lập quy hoạch

### 2. Căn cứ pháp lý để xây dựng quy hoạch:

### 3. Quan điểm quy hoạch:

- Quy hoạch quản lý CTR tỉnh Quảng Trị phải phù hợp với chiến lược quản lý CTR tại các đô thị và KCN Việt Nam đến năm 2020; phù hợp với chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp CTR đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Trị đến năm 2020 và các quy hoạch ngành khác.

- Quy hoạch quản lý CTR tỉnh Quảng Trị có tính kế thừa, phát triển theo hướng hiện đại, bền vững.

- Tiếp cận phương thức quản lý CTR của các nước tiên tiến trên thế giới hiện nay, đồng thời phù hợp với điều kiện Việt Nam.

- Áp dụng công nghệ xử lý hiện đại phù hợp với điều kiện kinh tế, giảm tối đa lượng CTR phải chôn lấp nhằm giảm thiểu tác động môi trường, chi phí đầu tư xây dựng BCL và tăng hiệu quả sử dụng đất.

### 4. Mục tiêu và phạm vi của quy hoạch:

#### a. Mục tiêu của quy hoạch:

##### \* Mục tiêu tổng thể:

Huy động và tập trung các nguồn lực tham gia đầu tư vào lĩnh vực xử lý CTR nhằm nâng cao hiệu quả quản lý CTR, cải thiện chất lượng môi trường, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và góp phần vào sự nghiệp phát triển bền vững của tỉnh Quảng Trị nói riêng và cả nước nói chung.

##### \* Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

+ 100% tổng lượng CTR sinh hoạt đô thị phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường

+ 70% tổng lượng CTR sinh hoạt nông thôn phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

+ 100% tổng lượng CTR công nghiệp không nguy hại phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

+ 100% tổng lượng CTR công nghiệp nguy hại phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

+ 100% tổng lượng CTR y tế không nguy hại và nguy hại phát sinh tại các cơ sở y tế, bệnh viện được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

+ 100% địa phương cấp huyện có BCL HVS với công nghệ xử lý CTR phù hợp và hiện đại. 100% địa phương cấp xã có điểm tập kết hoặc BCL CTR đảm bảo vệ sinh theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

+ 80% các đô thị có công trình tái chế thực hiện phân loại tại hộ gia đình.

**\* Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:**

+ Tái chế, tái sử dụng, thu hồi năng lượng hoặc sản xuất phân hữu cơ 90% CTR đô thị được thu gom.

+ 75% CTR công nghiệp không nguy hại được tái chế, tái sử dụng.

+ 100% tổng lượng CTR sinh hoạt nông thôn phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường, trong đó 60% được tái chế, tái sử dụng.

+ Thu gom và xử lý được 100% CTR nguy hại phát sinh từ nông nghiệp.

**b. Phạm vi quy hoạch:**

Nghiên cứu lập quy hoạch tổng thể hệ thống thu gom và xử lý CTR trong phạm vi toàn tỉnh (Trừ huyện Đăk Căt Căt theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được phê duyệt).